

# Việt Nam ứng phó với các vấn đề an ninh phi truyền thống trong tiến trình hội nhập khu vực

CHU ĐỨC DŨNG\*  
NGHIÊM TUẤN HÙNG\*\*

*Tóm tắt:* An ninh phi truyền thống đã xuất hiện trong chương trình hợp tác của ASEAN từ lâu. Đó là những vấn đề an ninh tồn tại trong nhiều dạng thức khác nhau như chủ nghĩa khủng bố, đói nghèo, tội phạm xuyên quốc gia, thảm họa thiên nhiên, ô nhiễm biển, các vấn đề môi trường, cướp biển, buôn người... ASEAN cũng thừa nhận các nước thành viên cần thiết phải hợp tác để giải quyết những vấn đề nội bộ nhưng có hiệu ứng xuyên biên giới. Đối với Việt Nam, an ninh phi truyền thống là một bộ phận cấu thành của an ninh quốc gia, và Việt Nam đã tích cực hợp tác cùng các nước, các tổ chức khu vực trong ứng phó với những thách thức an ninh phi truyền thống. Tuy nhiên, để hợp tác phòng chống an ninh phi truyền thống hiệu quả hơn, Việt Nam cùng các nước phải khắc phục những hạn chế về cơ sở lý luận để xác định vấn đề cũng như hiện thực hóa các cơ chế hợp tác.

*Từ khóa:* Việt Nam, an ninh phi truyền thống, hợp tác, ASEAN.

Sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, thế giới đã bước vào một kỷ nguyên mới, những mối đe dọa về an ninh truyền thống dần bị đẩy lùi, hoặc chỉ còn xảy ra lẻ tẻ ở một số địa điểm. Thay vào đó, những vấn đề an ninh mới được gọi là an ninh phi truyền thống từng bước trở thành thách thức lớn cho các quốc gia, và do đó trở thành một phần quan trọng trong chính sách của mỗi nước. Việt Nam là một quốc gia đang phát triển, tình hình thế giới đã tạo điều kiện cho Việt Nam hợp tác và hội nhập trở lại với khu vực nhưng cũng khiến Việt Nam phải đối mặt với nhiều vấn đề an ninh phi truyền thống. Bài viết này sau khi khái lược lý luận và nêu lên quan điểm của ASEAN về các vấn đề an ninh phi truyền thống, sẽ hướng

tới xác định nhu cầu, nêu lên nỗ lực và đánh giá khó khăn của Việt Nam trong thực tiễn hợp tác với các nước đối tác nhằm ứng phó với các vấn đề an ninh phi truyền thống.

## 1. Khái lược về an ninh phi truyền thống

Những năm sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, mối đe dọa chiến tranh quy mô lớn từng bước bị đẩy lùi. Thay vào đó, quan hệ kinh tế quốc tế và sự phụ thuộc lẫn nhau trong hệ thống, sự xuất hiện của các công ty xuyên quốc gia, các thể chế kinh tế khu vực lẫn toàn cầu đã biến hợp tác trở thành một xu thế lớn ở nhiều cấp độ. Xu thế hợp tác kết hợp với mạng lưới thông tin điện tử tiên tiến và sự xuất hiện của các vấn đề mang tính toàn cầu đã giúp các quốc gia và chủ thể quan hệ quốc tế tương tác với

\* Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới

nhanh hơn và dễ hơn. Quan hệ quốc tế tuy vẫn chưa khắc phục được trạng thái vô chính phủ song cũng đã xuất hiện nhiều cơ chế phối hợp ăn khớp với nhau.

Từ thực tiễn đó, khả năng chiến tranh, sự uy hiếp về quân sự giảm xuống và sự xuất hiện của những thách thức mới như là hệ quả của quá trình phát triển kinh tế và tương tác quốc tế đã khiến cho cách nhìn về an ninh không còn bị bó hẹp theo tư tưởng của chủ nghĩa hiện thực và giới hạn trong lãnh thổ của một quốc gia nữa. Bên cạnh đó, những hoạt động của các tổ chức khủng bố quốc tế, suy thoái môi trường và biến đổi khí hậu, tình trạng suy kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên và năng lượng, những mối đe dọa của dịch bệnh truyền nhiễm, hậu quả của các cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới là những vấn đề mà ta không thể dùng tư duy và cách xử lý truyền thống để giải quyết được. Điều này cho thấy, ngày nay các quốc gia và chủ thể quan hệ quốc tế rất dễ bị tổn thương trước sự xuất hiện của những vấn đề được gọi là an ninh phi truyền thống.

Dù vậy, về mặt lý luận, cho đến nay chưa có một cách xác định thống nhất về an ninh phi truyền thống. Vì thế, có thể tạm thời chia an ninh phi truyền thống thành ba dạng theo ba trường phái lý luận như sau:

*Trường phái thứ nhất* coi an ninh phi truyền thống là những vấn đề không thuộc về an ninh truyền thống, phạm vi của an ninh phi truyền thống không bao gồm an ninh quân sự mà nằm ở trong những lĩnh vực mới hoàn toàn. Trường phái này hướng tới nhiều cấp độ phân tích. Klare và Chandrani (1998) đã đề cập đến những thách thức an ninh mới là phổ biến vũ khí, di cư quốc tế, tội phạm xuyên quốc gia, xung đột sắc tộc và sự xuống cấp của môi trường; trong đó, vấn đề môi trường trong tương lai sẽ là nguồn cơn gây ra nhiều bất ổn và đe dọa. Trong cuốn sách "Security Studies Today" (2001), các tác giả cũng cho rằng các vấn đề an ninh phi truyền

thống như an ninh môi trường, an ninh kinh tế, di cư quốc tế và tội phạm có tổ chức đang thực sự trở thành mối nguy cơ lớn của nhân loại trong thế kỷ XXI với những đặc điểm là những đe dọa phi quân sự, phi nhà nước và mang tính xuyên quốc gia. Gardner (2005) cho rằng trong những vấn đề an ninh phi truyền thống, những vấn đề được bàn thảo nhiều nhất là chủ nghĩa khủng bố quốc tế, tội phạm xuyên quốc gia, di cư quốc tế và sự xuống cấp của môi trường. Paul D. Williams (2009) còn đưa ra một loạt các vấn đề an ninh mới như tội phạm xuyên quốc gia, nghèo đói, sức khỏe, an ninh con người...

*Trường phái thứ hai* coi an ninh phi truyền thống là một dạng an ninh tổng hợp, phạm vi bao hàm cả an ninh truyền thống lẫn những vấn đề mới và an ninh quân sự vẫn là vấn đề trung tâm. Cấp độ phân tích của an ninh phi truyền thống theo trường phái này vẫn là các nhà nước. Barry Buzan và Lene Hansen (2009) bàn đến việc mở rộng khái niệm an ninh bởi sự xuất hiện của an ninh phi truyền thống. Johan Eriksson và Giampiero Gialcomollo (2007) đã tập hợp các bài viết phân tích những tác động của kỹ nguyên công nghệ thông tin đến chiến tranh. John Arquilla (2010) đã cho rằng chiến tranh trong tương lai sẽ chứng kiến sự vô nghĩa của chi phí quân sự khổng lồ cùng những cỗ máy quân sự ngày càng lạc hậu.

*Trường phái thứ ba* coi an ninh phi truyền thống là lĩnh vực tập trung vào cấp độ phân tích là cá nhân và cộng đồng. Báo cáo Phát triển con người của Liên hợp quốc năm 1994 nêu rõ an ninh con người bao gồm các lĩnh vực: an ninh kinh tế, an ninh lương thực, an ninh sức khỏe, an ninh môi trường, an ninh cá nhân, an ninh cộng đồng và an ninh chính trị. Ở một mức độ nào đó, Amitav Acharya và các cộng sự (2006) cũng đồng ý với quan điểm này khi cho rằng chủ thể của vấn đề an ninh không chỉ còn là nhà nước (chủ quyền quốc gia hay toàn vẹn lãnh thổ) mà còn là con người (sự tồn tại, hạnh phúc, nhân phẩm) ở cấp độ cá nhân và xã hội.

Tuy nhiên, dù phân chia an ninh phi truyền thống thành các trường phái như thế nào thì có thể thấy một số điểm cơ bản thống nhất như sau: *Thứ nhất*, thời điểm vấn đề an ninh phi truyền thống nổi lên là sau Chiến tranh Lạnh, nhưng những vấn đề này phát triển rất nhanh như là kết quả của toàn cầu hóa và cách mạng truyền thông. *Thứ hai*, khái niệm và các lĩnh vực an ninh phi truyền thống bị ảnh hưởng nhiều bởi chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa kiến tạo trong quan hệ quốc tế. *Thứ ba*, các vấn đề an ninh phi truyền thống vừa xuất hiện từ bên trong quốc gia và cũng mang tính xuyên quốc gia rất rõ. *Thứ tư*, đây là những vấn đề mang tính liên ngành và đa ngành, gần như không thể ngăn chặn mà chỉ có thể làm dịu bớt tác động của chúng thông qua những cơ chế hợp tác, phối hợp giữa các chủ thể.

## 2. An ninh phi truyền thống trong tiến trình hợp tác ASEAN

Đông Nam Á đã và đang đẩy nhanh tiến trình hội nhập khu vực với tổ chức trung tâm là Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Từ một tổ chức hợp tác chính trị đơn thuần, ASEAN đang chuyển mình trở thành một tổ chức hội nhập đa lĩnh vực với mục đích thành lập cộng đồng ASEAN với ba trụ cột là Cộng đồng kinh tế, Cộng đồng chính trị - an ninh và Cộng đồng văn hóa - xã hội. Thực tiễn bối cảnh quốc tế cộng với hợp tác khu vực những năm qua đã đặt ra nhiều thách thức mới cho ASEAN cũng như các nước trong khu vực mà an ninh phi truyền thống là một trong những thách thức đó. Việt Nam là một quốc gia thành viên của ASEAN và việc tìm hiểu quan điểm của ASEAN về an ninh phi truyền thống là một điều kiện giúp Việt Nam hội nhập tốt hơn với các nước khu vực và tận dụng sự giúp đỡ của các nước để đối phó với an ninh phi truyền thống trong tiến trình hợp tác khu vực.

Thực tế, những gì được coi là an ninh phi truyền thống đã xuất hiện trong chương trình hợp tác của ASEAN từ lâu. Ngay khi được

thành lập vào năm 1967, ASEAN đã tiếp cận các vấn đề an ninh một cách toàn diện với rất nhiều vấn đề được quan tâm như xã hội, kinh tế, chính trị, văn hóa và quân sự. Tuy nhiên, trước đây ASEAN luôn coi an ninh phi truyền thống là vấn đề nội bộ của các quốc gia thành viên. Chỉ đến khi kết thúc Chiến tranh Lạnh, và đặc biệt là sau khủng hoảng kinh tế năm 1997, cuộc khủng hoảng đã mang tới rất nhiều mối đe dọa thuộc về an ninh phi truyền thống, thì ASEAN mới bắt đầu đẩy mạnh hợp tác khu vực để đối phó với những vấn đề này. Đến năm 2003, sự bùng phát và lây lan của dịch bệnh SARS và sau đó là cúm gia cầm đã cho thấy rõ vấn đề an ninh phi truyền thống mang tính xuyên biên giới như thế nào, và do đó xóa mờ sự phân biệt về những mối đe dọa ở bên trong và từ bên ngoài cũng như làm nổi bật nhu cầu hợp tác quốc tế. Thực tế là sự lây lan của dịch bệnh có thể được kiểm soát thông qua hợp tác giữa các nước đã cho thấy một bài học rất mạnh mẽ rằng kiểm soát và giải quyết những vấn đề đó đòi hỏi hợp tác khu vực và quốc tế thực sự. Nếu không có hợp tác quốc tế, những dạng thức đe dọa đó có thể phát triển tới cấp độ liên khu vực hoặc toàn cầu.

Theo Tuyên bố Hợp tác ASEAN – Trung Quốc về an ninh phi truyền thống (2002), các nước “quan ngại sâu sắc về bản chất nghiêm trọng ngày càng tăng của các vấn đề an ninh phi truyền thống như buôn bán ma túy, buôn người bao gồm cả đưa buôn bán phụ nữ và trẻ em, cướp biển, khủng bố, buôn lậu vũ khí, rửa tiền, tội phạm kinh tế quốc tế và tội phạm công nghệ, những vấn đề đã trở thành nhân tố quan trọng gây ra bất ổn cho an ninh khu vực và quốc tế, và đặt ra những thách thức mới cho hòa bình và ổn định của khu vực và quốc tế”, đồng thời đó là những vấn đề “cần được giải quyết với cách tiếp cận hội nhập, kết hợp các biện pháp chính trị, kinh tế, ngoại giao, pháp lý, khoa học, công nghệ và các phương tiện khác” (ASEAN, 2002).

Sukma (2010) cho rằng sau Chiến tranh Lạnh, các nước ASEAN tiếp tục phải đối phó với những vấn đề an ninh tồn tại trong nhiều dạng thức khác nhau. Đối với hầu hết các nước Đông Nam Á, mối đe dọa về chủ nghĩa khủng bố tồn tại bên cạnh những vấn đề an ninh khác như đói nghèo, tội phạm xuyên quốc gia, thảm họa thiên nhiên, ô nhiễm biển, các vấn đề môi trường, cướp biển, buôn người và bạo lực cộng đồng. ASEAN cũng bắt đầu thừa nhận các nước thành viên cần thiết phải hợp tác để giải quyết những vấn đề nội bộ nhưng có hiệu ứng xuyên biên giới. Mely Caballero-Anthony (2010) cũng đã xác định an ninh phi truyền thống ở Đông Nam Á là những thách thức cho sự tồn tại của con người và nhà nước, xuất phát từ những nguồn phi quân sự như biến đổi khí hậu, dịch bệnh truyền nhiễm, thảm họa tự nhiên, thiếu lương thực, di cư trái phép, buôn người, buôn bán ma túy hay những dạng thức tội phạm xuyên quốc gia khác. Nhìn chung, những vấn đề mới nổi đó sẽ là thách thức đối với an ninh trong thế kỷ XXI.

### **3. Việt Nam ứng phó với các vấn đề an ninh phi truyền thống trong bối cảnh hội nhập khu vực**

#### **3.1. Quan điểm của Việt Nam về an ninh phi truyền thống**

Đối với Việt Nam, an ninh phi truyền thống là một bộ phận cấu thành của an ninh quốc gia và đảm bảo an ninh quốc gia là nhiệm vụ chiến lược trong bất kỳ giai đoạn nào. Các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống đã và đang thách thức nền độc lập dân tộc của Việt Nam tới sự phát triển bền vững, ổn định chính trị - xã hội, độc lập chủ quyền quốc gia, an ninh đất nước.

Bộ Quốc phòng Việt Nam (2004; tr. 2) khẳng định: “Những vấn đề chưa được giải quyết liên quan đến tranh chấp biên giới, lãnh thổ, trên biển, trên bộ cũng như những vấn đề an ninh phi truyền thống khác như: buôn bán vận chuyển ma túy, vũ khí, cướp biển, tội

phạm có tổ chức xuyên quốc gia, khủng bố, nhập cư và di cư trái phép, suy thoái môi trường sinh thái... cũng là mối quan tâm an ninh của Việt Nam”.

Bộ Quốc phòng Việt Nam (2009; tr. 18) nhấn mạnh: “Những vấn đề an ninh phi truyền thống như buôn bán và vận chuyển trái phép vũ khí, ma túy, cướp biển, tội phạm xuyên quốc gia có tổ chức, khủng bố, nhập cư và di cư trái phép, suy thoái môi trường, biến đổi khí hậu, bệnh dịch... cũng là những mối quan tâm an ninh thường xuyên của Việt Nam”. Bên cạnh tình hình an ninh khu vực tiềm ẩn nguy cơ gây căng thẳng và xung đột, Bộ Quốc phòng (2009; tr. 15) đánh giá “Đông Nam Á là khu vực chịu tác động nặng nề của nhiều thảm họa thiên nhiên như bão, lụt, sóng thần... Khủng bố, cướp biển tuy đã bị kiềm chế nhưng vẫn là những nguy cơ tiềm ẩn đối với an ninh khu vực, là mối quan tâm chung của các quốc gia Đông Nam Á và nhiều quốc gia khác. Biến đổi khí hậu, thảm họa thiên nhiên, dịch bệnh, tội phạm xuyên quốc gia tác động ngày càng lớn đến an ninh của các quốc gia trong khu vực”.

Đại hội XI của Đảng Cộng sản Việt Nam (2011; tr. 182-183) nêu rõ: “Các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống, tội phạm công nghệ cao tiếp tục gia tăng. Những vấn đề toàn cầu như an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp”. “Những căng thẳng, xung đột tôn giáo, sắc tộc, ly khai, chiến tranh cục bộ, bạo loạn chính trị, can thiệp, lật đổ, khủng bố vẫn sẽ diễn ra gay gắt; các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống, tội phạm công nghệ cao trong các lĩnh vực tài chính - tiền tệ, điện tử - viễn thông, sinh học, môi trường... còn tiếp tục gia tăng”.

Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đảng Cộng sản Việt Nam (2006, tr. 33-34) khẳng định nhận thức, quan điểm nhất quán về chiến lược an ninh quốc gia nói chung, trong đó bao hàm an ninh truyền thống và an ninh phi

truyền thống: Tăng cường quốc phòng an ninh bảo vệ vững chắc tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu và nhiệm vụ bao gồm: Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa luôn gắn bó chặt chẽ, mật thiết với nhau; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống.

Các nhà nghiên cứu Việt Nam cũng đưa ra nhiều quan niệm về an ninh phi truyền thống. Tác giả Lê Văn Cương (2008) cho rằng, có 17 vấn đề an ninh phi truyền thống, bao gồm: chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa khủng bố, an ninh tài chính – tiền tệ, năng lượng, an ninh khoa học – kỹ thuật, an ninh môi trường sinh thái, buôn lậu ma túy, dịch bệnh truyền nhiễm, tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, rửa tiền, tấn công mạng, di dân bất hợp pháp, bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên nước, cướp biển, kinh tế ngầm. Tác giả Luận Thùy Dương (2010) phân chia an ninh phi truyền thống mà Việt Nam cần đối phó thành 7 dạng là an ninh môi trường, an ninh năng lượng, an ninh kinh tế, an ninh con người, an ninh biển, thiên tai, dịch bệnh. Theo tác giả Phạm Gia Khiêm, các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, thiên tai, dịch bệnh... đang trở thành thách thức hiện hữu với an ninh của Việt Nam hiện nay.

Như vậy, không chỉ Đảng và Nhà nước Việt Nam đưa ra quan điểm về các vấn đề an ninh phi truyền thống thông qua những văn kiện Đại hội Đảng và Sách trắng quốc phòng Việt Nam, các học giả Việt Nam cũng đã có những nhận thức và quan điểm riêng về vấn đề này. Nhìn chung, Việt Nam đã xác định an ninh phi truyền thống là vấn đề đa dạng, phức tạp cần phải đối phó để đảm bảo an ninh quốc gia, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ.

### **3.2. Hợp tác quốc tế của Việt Nam nhằm ứng phó với các vấn đề an ninh phi truyền thống**

*Thứ nhất*, Việt Nam xác định hợp tác quốc tế là cần thiết để đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống. Do điều kiện địa lý, lịch sử và quá trình hội nhập khu vực và thế giới ngày càng sâu, nhiều vấn đề quốc phòng, an ninh của Việt Nam ngày càng liên quan chặt chẽ với các quốc gia láng giềng. Vì vậy, Việt Nam ưu tiên hợp tác với các nước láng giềng để giải quyết các vấn đề quốc phòng - an ninh song phương và đa phương. Sự phát triển rất nhanh của các vấn đề an ninh phi truyền thống tại khu vực Đông Nam Á đã khiến các nước không thể giữ nguyên quan điểm chia tách vấn đề trong nước và vấn đề khu vực được nữa. Không một nước nào, bao gồm cả Việt Nam, có thể tiếp tục khẳng định rằng các vấn đề an ninh phi truyền thống trong phạm vi biên giới của mình có thể được giải quyết đơn phương thông qua phản ứng của nhà nước. Biên độ dao động, phạm vi ảnh hưởng của các vấn đề này, tác động của chúng đã vượt ra ngoài biên giới quốc gia và phản ứng ở cấp độ quốc gia là không đủ. Nói cách khác, bản chất xuyên quốc gia của an ninh phi truyền thống vừa đòi hỏi phản ứng mang tính đối phó ở cấp độ quốc gia, vừa đòi hỏi hợp tác khu vực chặt chẽ.

*Thứ hai*, Việt Nam đã tích cực hợp tác cùng các nước, các tổ chức khu vực trong đối phó với những thách thức an ninh phi truyền thống, và nhất là tình trạng biến đổi khí hậu (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr.237). Việt Nam cũng có nhiều nỗ lực thực hiện đẩy mạnh hợp tác với các nước trong khu vực thiết lập hành lang pháp lý, xây dựng cơ chế hợp tác đặc biệt chú trọng tăng cường quan hệ hợp tác với các nước ASEAN, với các chương trình, kế hoạch và cơ chế phù hợp như tham gia vào Chiến lược Hợp tác chống ma túy ASEAN, ký kết Tuyên bố ASEAN về hợp tác chống khủng bố. Việt Nam

đánh giá cao và tích cực tham gia Hội nghị Bộ trưởng quốc phòng các nước ASEAN (ADMM) và các hội nghị quan chức quốc phòng khác, ủng hộ các sáng kiến tăng cường hợp tác giữa quân đội các nước ASEAN nhằm giải quyết các vấn đề an ninh mà các bên cùng quan tâm. Trên tinh thần đó, Bộ Quốc phòng Việt Nam đã chủ động, tích cực tham gia các cơ chế hợp tác đa phương với các nước ASEAN như tham dự các hội nghị quốc phòng các nước ASEAN ở tất cả các cấp, trao đổi kinh nghiệm về xây dựng quốc phòng, đấu tranh chống tội phạm xuyên quốc gia, chống khủng bố, tham gia các hoạt động nhân đạo trong phòng chống thiên tai... (Bộ Quốc phòng, 2009, tr. 29).

Trong khuôn khổ khu vực, Việt Nam đã hợp tác với Campuchia để đối phó với thiên tai, ví dụ như trong trận lũ năm 2009. Việt Nam đã huy động lực lượng quân đội, kể cả máy bay trực thăng để ứng cứu, hỗ trợ nhân dân Campuchia tại những vùng của Campuchia bị cô lập cần giúp đỡ. Trong lĩnh vực An ninh hàng hải và tìm kiếm cứu nạn (SAR), Việt Nam đã tiến hành công tác tìm kiếm và cứu nạn một số công dân các nước ASEAN trong các vụ tai nạn trên biển do thiên tai gây ra; Cảnh sát biển Việt Nam tuần tra đảm bảo an ninh trên biển, bảo vệ ngư dân và các tàu thương mại trước nạn cướp biển. Việt Nam đã tích cực chủ động trong phòng chống khủng bố và cướp biển, tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực như thiết lập đường dây nóng với Philippines, chuẩn bị thiết lập đường dây nóng với Trung Quốc và Campuchia. Việt Nam cũng hợp tác chặt chẽ với Lào trong chống buôn lậu ma túy xuyên biên giới. Ngoài ra, Việt Nam cũng phối hợp với Lào và các nước thượng nguồn sông Mê Công trong đảm bảo nguồn nước về vùng đồng bằng sông Cửu Long, hạn chế tình trạng xâm nhập mặn, cũng như xuất hiện những sự cố môi trường đáng tiếc.

*Thứ ba*, không chỉ hợp tác trong khuôn khổ các nước Đông Nam Á, Việt Nam cùng các nước ASEAN và các nước đối thoại đã xây dựng các chương trình và kế hoạch hợp tác trên lĩnh vực an ninh phi truyền thống bao gồm các cơ chế và khả năng hợp tác cụ thể. Nói cách khác, hợp tác trên những lĩnh vực an ninh phi truyền thống là một hướng mới được các nước ASEAN và Việt Nam triển khai có hiệu quả với các nước đối thoại, nhất là với các đối tác quan trọng như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, EU. Đó là các chương trình: Tuyên bố chung Bắc Kinh về hợp tác chống ma túy; Tuyên bố chung ASEAN – Hoa Kỳ về hợp tác chống khủng bố; Tuyên bố chung ASEAN - EU về hợp tác chống khủng bố; Tuyên bố Bali II về xây dựng Cộng đồng ASEAN; các Hội nghị của Diễn đàn khu vực ARF...

Trong các cơ chế hợp tác đó, Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF) là một cơ chế đối thoại an ninh chính thức quan trọng với sự tham gia của nhiều nước đối tác, đối thoại. Bên cạnh ARF, cơ chế hợp tác giữa 10 nước ASEAN với 3 nước Đông Bắc Á là Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc, hay còn gọi là ASEAN+3 cũng đang ngày càng trở thành một kênh chính thống cho hợp tác, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế và an ninh.

### ***3.3. Một số vấn đề đặt ra cho Việt Nam khi ứng phó với các vấn đề an ninh phi truyền thống trong bối cảnh hợp tác khu vực***

Tầm quan trọng của việc hợp tác phòng chống và khắc phục hậu quả của các vấn đề an ninh phi truyền thống là điều đã được khẳng định. Với tính chất xuyên quốc gia của hầu hết các loại hình an ninh phi truyền thống, việc hợp tác quốc tế là bắt buộc. Với tư cách là một quốc gia có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, Việt Nam đã sớm có nhận thức và nỗ lực hợp tác với các quốc gia trong khu vực về các vấn đề an ninh phi truyền thống. Tuy nhiên, còn một số vấn đề, thách thức đặt ra cho Việt Nam trong

việc hợp tác khu vực đối phó với các vấn đề an ninh phi truyền thống như sau:

*Thứ nhất*, cũng giống như sự khác biệt về quan điểm trong cộng đồng học giả quốc tế về các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhận thức của cả giới học thuật và chính sách của Việt Nam về lĩnh vực này còn chưa đạt được đồng thuận. Những nghiên cứu về an ninh phi truyền thống nói chung thường mang tính liệt kê. Nếu cho rằng an ninh phi truyền thống bao hàm nhiều vấn đề thì những vấn đề nào là thách thức trực tiếp cho Việt Nam, phân loại như thế nào (theo tiêu chuẩn nào, dựa trên cơ sở nào), có bao nhiêu dạng thức là điều chưa được đúc kết.

Việt Nam cũng chưa có tiêu chuẩn để xác định và so sánh mức độ nghiêm trọng và tầm quan trọng của các vấn đề an ninh phi truyền thống. Đứng dưới các góc độ học thuật, quan điểm khác nhau thì mỗi nhà nghiên cứu/nhóm nghiên cứu/nhà hoạch định chính sách/địa phương có cách nhìn nhận và đánh giá khác nhau. Vì thế, rà soát nghiên cứu về an ninh phi truyền thống để hệ thống hóa lại các luận điểm, chỉnh sửa những điểm tồn tại là điều cấp thiết để tạo ra một cơ sở lý luận vững chắc cho sự phát triển chung về lý luận an ninh và hoạch định chính sách an ninh quốc gia.

*Thứ hai*, dù việc hợp tác quốc tế đối phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống đã đạt được những kết quả tích cực, Việt Nam đã thể hiện được vai trò và trách nhiệm với các nước trong khu vực Đông Nam Á nhưng có thể thấy hầu hết nỗ lực/cơ chế hợp tác mà Việt Nam cùng các nước ASEAN tham gia mới chỉ tập trung vào thiết lập cơ chế mềm, tuyên bố, đối thoại, trao đổi... những thỏa thuận còn thiếu tính ràng buộc và bắt buộc. Rõ ràng, cơ chế hoạt động của ASEAN nói chung và hợp tác chống an ninh phi truyền thống nói riêng còn

lỏng lẻo khiến cho các nước thành viên gặp khó. Một điểm đáng lưu ý nữa là nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác cũng là một lý do khiến các nước Đông Nam Á đôi khi không dễ dàng can thiệp/đề nghị can thiệp vào một vấn đề an ninh phi truyền thống xảy ra ở nước khác nhưng có tác động đến nước mình.

*Thứ ba*, dù các nước Đông Nam Á đang hợp tác rộng trên nhiều lĩnh vực, tiến tới hội nhập và thành lập cộng đồng nhưng bản thân các nước thành viên ASEAN đôi khi còn ngại và không muốn bỏ tiền và công sức cho các cơ chế hợp tác quốc tế; cá biệt có những trường hợp vì lợi ích của mình mà không tính đến lợi ích của nước khác. Điều đó vừa gây thiệt hại cho nước láng giềng vừa góp phần khiến hiệu quả hợp tác không cao.

#### **4. Kết luận**

Tóm lại, an ninh phi truyền thống là khái niệm đã trở nên phổ biến sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc nhưng hiện nay chưa có một cơ sở lý luận vững chắc và nội hàm rõ ràng về lĩnh vực nghiên cứu này. Dù vậy, đối với ASEAN, an ninh phi truyền thống đã trở thành chủ đề được nhắc tới trong các cơ chế hợp tác nội khối và giữa ASEAN với các nước bên ngoài.

Nhận thức được tính chất xuyên quốc gia của an ninh phi truyền thống, cộng với trách nhiệm quốc tế, Việt Nam đã tham gia vào rất nhiều cơ chế hợp tác và cùng các nước khu vực hợp tác giải quyết một số vấn đề. Tuy nhiên, để hợp tác phòng chống an ninh phi truyền thống hiệu quả hơn, Việt Nam cùng các nước phải khắc phục khắc phục những hạn chế về cơ sở lý luận để xác định vấn đề, về việc quá nhấn mạnh lợi ích quốc gia và về hiện thực hóa các cơ chế hợp tác♦

**Tài liệu tham khảo:**

**Tiếng Việt**

1. Bộ Quốc phòng (2004): *Quốc phòng Việt Nam những năm đầu thế kỷ XXI (Sách trắng Quốc phòng Việt Nam 2004)*, tr. 2.
2. Bộ Quốc phòng (2009): *Quốc phòng Việt Nam (Sách trắng Quốc phòng Việt Nam 2009)*, tr. 18.
3. Lê Văn Cường (2008): *Tác động của nhân tố an ninh phi truyền thống đối với văn hóa và con người ở một số nước Đông Á*, Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội, số 9.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, tr. 33-34.
6. Phạm Gia Khiêm (2010): *Đối ngoại Việt Nam năm 2009: Vượt qua thách thức, vững bước vào năm 2010*, Tạp chí Cộng sản, số 807 (tháng 1).
7. Phạm Bình Minh (chủ biên) (2010), *Cục diện thế giới đến 2020*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

**Tiếng Anh**

8. Acharya, Amitav., Ralf Emmers and Mely Caballero-Anthony (2006): *Studying Non-Traditional Security in Asia: Trends and Issues*, Marshall Cavendish: Singapore.
9. Arquilla, John (2010): *"The New Rules of War"*, Foreign Policy, retrieved at <http://foreignpolicy.com/2010/02/11/the-new-rules-of-war/>
10. ASEAN (2002): *Joint Declaration of ASEAN and China on Cooperation in the Field of Non-traditional Security Issues*, 6th ASEAN-China Summit, Phnom Penh, retrieved at [http://asean.org/?static\\_post=joint-declaration-of-asean-and-china-on-cooperation-in-the-field-of-non-traditional-security-issues-6th-asean-china-summit-phnom-penh-4-november-2002-2](http://asean.org/?static_post=joint-declaration-of-asean-and-china-on-cooperation-in-the-field-of-non-traditional-security-issues-6th-asean-china-summit-phnom-penh-4-november-2002-2)
11. Caballero-Anthony, Mely (2010): *"Non-Traditional Security Challenges, Regional Governance, and the ASEAN Political-Security Community (APSC)"*, Asia Security Initiative Policy Series, Working Paper No. 7, Centre for Non-Traditional Security Studies, Rajaratnam School of International Studies.
12. Eriksson, Johan., Giampiero Gialcomollo (2007): *International Relations and Security in the Digital Age (1 edition)*, Routledge: UK.
13. Gardner, Hall (2005): *American Global Strategy and the War on Terrorism*, Ashgate Publishing Ltd.: USA.
14. Klare, Michael T., Yogesh Chandrani (1998): *World Security: Challenges for a New Century*, St. Martine's Press.
15. Sukma, Rizal (2010): *"ASEAN and Non-traditional Security"*, CSIS, Tokyo, December 3.
16. Terriff, Terry., Stuart Croft, Lucy James, Patrick M. Morgan (2001): *Security Studies Today*, Blackwell Publishers Ltd: UK.
17. Williams, Paul D. (2009): *Security Studies: An Introduction (1 edition)*, Routledge: UK.